Tương Ưng Thiền (Jhāna Saṃyutta)

Kinh Tương Ưng Bộ (VNC PHVN, 2020)

53. TƯỢNG ƯNG thiên ỰHẢNASAMYUTTA)

L PHẨM SÔNG HẰNG LƯỢC THUYẾT (GANGẴPEYYẴLAVẰGGA)

I-XII. NHÓM 12 KINH BẮT ĐÀU BẰNG KINH THIỀN ựhãnãdisuttadvãdasakd)1 (S. V. 307) 923-934. Nhân duyên tại Sãvatthi. - Này các Tỷ-kheo, có bốn tầng thiền này. Thế nào là bốn? Ở đây, này các Tỷ-kheo? Tỷ-kheo ly dục, ly bất thiện pháp, chứng đạt và an trú Thiên thứ nhât5 một trạng thái hỷ lạc do ly dục sanh, có tâm có tứ. Làm tịnh chỉ tầm và tứ, chứng đạt và an trú Thiền thứ hai, một trạng thái hỷ lạc do định sanh, không tầm không tứ, nội tĩnh nhất tâm. Ly hỷ trú xả, chánh niệm tỉnh giác, thân cảm sự lạc thọ mà các bậc Thánh gọi là xả niệm lạc trú, chứng đạt và an trú Thiền thứ ba. Đoạn lạc đoạn khổ9 chấm dứt hỷ ưu đã cảm thọ từ trước, chứng và trú Thiền thứ tư, không khổ không lạc, xả niệm thanh tịnh. Những pháp này, này các Tỷ-kheo, là bôn thiên. Ví nhu, này các Tỷ-kheo, sông Hăng thiên vê phương Đông5 hướng vê phương Đông, xuôi về phương Đông; cũng vậy? này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo tu tập bốn thiền, làm cho sung mãn bốn thiền, thiên ve iết-bàn, hướng về Niết- bàn, xuôi về Niết-bàn. Và này các Tỷ-kheo, như thế nào Tỷ-kheo tu tập bốn thiên làm cho sung mãn bôn thiên, thiên vê Niêt-bàn, hướng vê Niêt-bàn, xuôi về Niết-bàn? Ở đây, này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo ly dục? ly bất thiện pháp, chứng đạt và an trú Thiền thứ nhất, một trạng thái hỷ lạc do ly dục sanh, có tầm có tứ... Thiền thứ hai.. Thiền thứ ba... Thiền thứ tư. Như vậy, này các Tỷ-kheo5 Tỷ-kheo tu tập bốn thiền, làm cho sung mãn bốn thiền, thiên về Niết-bàn? hướng về Niết-bn, xuôi về Niết-bàn. (Phẩm này gồm các bài kinh: 66Sáu hướng về phương Đông và sáu hướng về biển.,, Hai lần sáu thành mười hai và phẩm này được gọi như vậy).

1 Bản tiếng Anh của PTS: Foremost in Purity, nghĩa là Thanh tịnh nhất.

1224 KINH TƯƠNG ƯNG Bộ V. THIÊN ĐẠI

II. PHẨM KHÔNG PHÓNG DẬT (APP4MẴDAK4GGA)

IX.(S V. 308) 935-944. (Phẩm này gồm các bài kinh: "Nhu Lai”“Dấu chân", "Chóp mái,55 “Rễ hương,55 "Lõi hương9\ "Hạ Sanh hoa”“Vua”"Mặt trang9\ “M trời”, "Vải”, tất cả là mười kinh).

in. PHẨM CẦN DÙNG SỨC MẠNH (BALAKARANĨIAVAGGA)

I-XIL (S V. 308) 945-956. (Phẩm này gồm các bài kinh: "Sức lực", uCác hạt gi6ng", "Con rắn,\ "Cây”, 'cái ghè”âu lúa mi”, “Hu kh6ngt “Mây mưa CÍMây mưa T\ "Chiếc thuyền9\ "Các khach9\ "Con s6ng").

IV PHẨM TẦM CÀU (ẸSANÃVAGGA)

I.x. (S V. 309)
957-966. (Phẩm này gồm các bài kinh: ÍCTầm cầu", uKiêu mạn", "Lậu hoặc”“Hữu” "Khổ tánh9 “Hoang vu”“cấu nhi3m”“Dao động9\ "Thq”,

"Khát ái”).

V PHẨM BỘC LƯU (OGHAVAGGA)

I-X. KINH BỘC LƯU, VV... (Ogh ãdisuttă) (S V. 309) 967-976. Này các Tỷ-kheo, có năm thượng phần kiết sử này. Thế nào là năm? Tham sắc, tham vô sắc, mạn, trạo cử, vô minh. Những pháp này, này các Tỷ-kheo, là năm thượng phần kiết sử. Này các Tỷ-kheo5 để thắng tri, liễu tri, đoạn diet, đoạn tận năm thượng phân kiêt sử này, bôn thiên cân phải tu tập. Thê nào là bốn? Ở dây, này các Tỷ-kheo? Tỷ-kheo ly dục, ly bất thiện pháp, chứng đạt và an trú Thiền thứ nhất, một trạng thái hỷ lạc do ly dục sanh, có tầm có tứ... Thiền thứ hai... Thiền thứ ba... Thiền thứ tư.

53. TƯƠNG UNG THIỀN 1225

Để thắng tri, liễu tri, đoạn diệt, đoạn tận năm thượng phần kiết sử này5 này các Tỷ-kheo? Bốn thiền cần phải tu tập. (Phẩm này gồm các bài kinh: "Bộc lưu”, “Ach phưgc”, “Chấp thủ,\ "Hệ phược5\ "Tùy miên,\ "Dục công dức", "Triền cái", "Thủ uẩn", "Hạ phần kiết sử”, "Thượng phần kiết sử”).

Nguồn: Giảng Sư (giangsu.io.vn) — văn bản trích từ kho sách cổ và kinh điển.